TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày: 07 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Khánh Long

2. Ông Triệu Láth

Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Hoàng Khang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đy Na - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2024/TLST-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Triệu Đà V, sinh ngày 09/7/1993; Nơi sinh: Tại V, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp X, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp N, xã V thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu P (c) và bà Thạch Thị Mỹ L (s); anh chị em ruột: có 04 người; Vợ: Dương Thị N, con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án: 01 lần (bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xử phạt 07 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự số 07/2022/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2022, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08 tháng 7 năm 2022); tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ theo Lệnh truy nã từ ngày 02/10/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Đà V: Bà Lê Thị Trúc L1 – Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh S (có mặt).

* *Bị hại:* Ông Trang Sĩ T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp N, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử mặt).

* *Người làm chứng:* Bà Thạch Thị Mỹ L, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Ấp X, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 29/02/2024, Triệu Đà V đi bộ ngang qua chòi giữ tôm của anh Trang Sĩ Thông T1 ấp N, xã V, thị xã V thấy không có ai trông coi tài sản nên V lén lút đột nhập vào trong chòi giữ tôm lấy được 01 (một) máy cắt cỏ hiệu STROKE màu đen - cam có lưỡi cắt bằng kim loại hình tròn của anh T đem đi cất giấu trong bụi cây gần nhà của V ở ấp N, xã V. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, anh T đi ra chòi giữ tôm thì phát hiện mất máy cắt cỏ nói trên nên anh T trình báo Công an xã V. Do V là người từng có tiền án, nên Công an xã V mời Viên đến làm việc thì V thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp vật chứng 01 máy cắt cỏ hiệu STROKE màu đen - cam đã trộm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã V, kết luận 01 máy cắt cỏ hiệu STROKE màu đen - cam của anh Trang Sĩ T có giá trị còn lại là 2.450.000 đồng.

Sau khi khởi tố điều tra bị can Triệu Đà V đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, ngày 25/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã V đã ra Quyết định truy nã bị can V, đồng thời ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và bị can. Đến ngày 02/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã V đã bắt được bị can Viên theo Quyết định truy nã nên ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án và bị can để tiếp tục điều tra làm rõ vụ án.

Trong quá trình điều tra, bị cáo V đã tự khai nhận về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 máy cắt cỏ hiệu STROKE màu đen - cam có lưỡi cắt bằng kim loại hình tròn, chiều dài từ đầu máy đến cuối lưỡi cắt dài 1,8m đã giao trả cho bị hại Trang Sĩ Thông theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật số 648 ngày 02/6/2024.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-VC, ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu để xét xử Triệu Đà V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Bị cáo Triệu Đà V vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân và đã lợi dụng sự sơ hở của anh Trang Sĩ T nên đã lấy trộm 01 máy cắt cỏ hiệu STROKE màu đen - cam của anh T trị giá 2.450.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V có nhân thân xấu, trước khi phạm tội bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2022, chưa được

xóa án tích thì bị cáo tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo V khai báo thành khẩn, thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn (tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại), bị cáo là người dân tộc Khmer và trình độ văn hóa lớp 5/12. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Triệu Đà V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản nên không đặt ra xem xét.

+ Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả lại cho bị hại trong quá trình điều tra nên không đặt ra xem xét.

- Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng bào chữa cho bị cáo Triệu Đà V trình bày: Thống nhất nội dung Cáo trạng đã truy tố, thống nhất ý kiến đề nghị của Vị Kiểm sát viên. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là không lớn, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có trình độ văn hóa lớp 5/12 và là người dân tộc Khmer nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn nhắc xem xét áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đã đề nghị.

- Ý kiến của bị cáo Triệu Đà V: Thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 06/01/2025, người bị hại anh Trang Sĩ T trình bày: Vào ngày 29/02/2024, anh bị mất 01 máy cắt cỏ hiệu STROKE màu đen - cam do Triệu Đà V lấy trộm, ngoài mất máy cắt cỏ trên ra thì anh không còn mất tài sản gì khác. Hiện nay anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản. Về hình phạt đối với bị cáo: Anh đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xuất trình chứng cứ phù hợp với quy định pháp luật; bị cáo, bị hại không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người bị hại anh Trang Sĩ T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Do việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại theo quy định của pháp luật.

[3] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 92, 94, 98, 101, 102, 104, 105, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Triệu Đà V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 20/02/2024, bị cáo Triệu Đà V đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 cái máy cắt cỏ màu đen - cam của anh Trang Sĩ T đang để trong chòi tại ấp N, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng có giá trị 2.450.000 đồng.

Hành vi của bị cáo gây ra như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của anh Trang Sĩ T mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, bản thân bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì bản tính lười lao động và muốn có tiền để tiêu xài, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi lấy trộm cái máy cắt cỏ trị giá 2.450.000 đồng của anh Trang Sĩ T. Tại thời điểm bị cáo lấy máy cắt cỏ của bị hại là thời điểm bị cáo chưa được xóa án tích đối với Bản án hình sự số 07/2022/HSST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng nên bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Sau khi cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can thì bị cáo trốn tránh, không hợp tác với cơ quan điều tra và cho đến ngày 02/10/2024 bị cáo mới bị bắt giữ theo quyết định truy nã.

Vì vậy, với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Cho nên Cáo trạng số: 01/CT-VKS-VC, ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo Triệu Đà V phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền sự; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại; bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do vậy, khi

lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Triệu Đà V nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại anh Trang Sĩ T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

[8] Xét lời đề nghị của Vị luật sư -Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận.

[9] Xét lời đề nghị của Vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc Khmer thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và bị cáo có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Triệu Đà V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Triệu Đà V 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/10/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại anh Trang Sĩ T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại anh Trang Sĩ T 01 cái máy cắt cỏ màu đen - cam nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội nên bị cáo Triệu Đà V được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan Điều tra CA thị xã Vĩnh Châu;
- Đội Tổng hợp CA thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS thị xã Vĩnh Châu;
- Bị cáo và bị hại;
- UBND xã Lai Hòa, TXVC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Đua